

TỈNH ỦY PHÚ YÊN

*

Số 1011 -QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Phú Yên, ngày 04 tháng 8 năm 2023

QUY ĐỊNH
về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên; Hướng dẫn số 56-HD/VPTW, ngày 27/10/2015 của Văn phòng Trung ương Đảng về mức chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên; Công văn số 3255-CV/VPTW/nb, ngày 20/02/2019 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định việc khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên.
2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức đảng, đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng; khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được của tổ chức đảng, đảng viên. Hình thức khen thưởng theo chuyên đề, đột xuất không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng ở mức cao hơn.

Tổ chức đảng, đảng viên đã được cấp có thẩm quyền xét khen thưởng theo định kỳ thì niên hạn xét khen thưởng lần sau được tính từ năm kế tiếp của năm được khen

thưởng. Đối với tổ chức đảng do chia tách, sáp nhập thì thành tích để xét khen thưởng được cộng dồn các năm mà tổ chức đảng trước khi chia tách, sáp nhập đạt được.

2. Bảo đảm công khai, minh bạch, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy trong công tác khen thưởng, bảo đảm thực chất, tránh chạy theo thành tích; các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy thẩm định kỹ về hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo đúng quy định.

3. Không khen thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Trường hợp số lượng tổ chức đảng, đảng viên cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng ở cùng cấp và cấp trên nhiều thì lựa chọn, đề nghị cấp trên xét khen thưởng tối đa không quá 1/3 (dưới 03 chon 01) trong tổng số tổ chức đảng, đảng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng; số còn lại xét khen thưởng tại cấp mình.

Chương II

HÌNH THỨC, THẨM QUYỀN KHEN THƯỞNG; ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 3. Hình thức khen thưởng

1. Các cấp ủy có thẩm quyền xét khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên theo định kỳ hàng năm, gắn với việc tổng kết năm của đảng bộ, chi bộ; theo nhiệm kỳ đại hội 5 năm/lần đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương; khen thưởng không theo định kỳ (khen thưởng chuyên đề, khen thưởng đột xuất) đối với tổ chức đảng và đảng viên có thành tích xuất sắc, với các hình thức sau:

- Đối với tổ chức đảng: Biểu dương, tặng giấy khen, bằng khen, tặng cờ, tặng thưởng huân chương, huy chương và các danh hiệu vinh dự khác của Đảng và Nhà nước.

- Đối với đảng viên: Biểu dương, tặng giấy khen, bằng khen; tặng thưởng huân chương, huy chương và các danh hiệu vinh dự khác của Đảng và Nhà nước.

2. Việc tặng thưởng huân chương, huy chương và các danh hiệu cao quý khác của Đảng và Nhà nước cho tổ chức đảng và đảng viên thực hiện theo quy định của Trung ương và pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Thẩm quyền khen thưởng

1. Chi bộ cơ sở: Biểu dương tổ đảng; biểu dương, tặng giấy khen cho đảng viên trong chi bộ.

2. Đảng ủy cơ sở: Biểu dương, tặng giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.

3. Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương: Tặng giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ cấp huyện và tương đương.

4. Ban Thường vụ Tỉnh ủy (ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy): Tặng bằng khen, tặng cờ cho tổ chức đảng, tặng bằng khen cho đảng viên trong Đảng bộ tỉnh.

Điều 5. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng

I. Đối với tổ chức đảng

1. Khen thưởng theo định kỳ

1.1. Đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương

- Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hàng năm: Được xét tặng cho đảng bộ đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm (lựa chọn trong số đảng bộ được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thật sự tiêu biểu trong năm).

- Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong nhiệm kỳ: Được xét tặng cho đảng bộ có thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ đại hội (5 năm/lần), là đảng bộ có ít nhất 02 năm được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, các năm còn lại trong nhiệm kỳ đều xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Số lượng khen thưởng không quá 03 đảng bộ.

- Cờ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong nhiệm kỳ: Được xét tặng cho đảng bộ có thành tích đặc biệt xuất sắc trong nhiệm kỳ đại hội (5 năm/lần), là đảng bộ có nhiều thành tích nổi bật, khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các đảng bộ khác học tập, có ít nhất 03 năm được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, các năm còn lại trong nhiệm kỳ đều xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Số lượng khen thưởng không quá 02 đảng bộ.

1.2. Đối với tổ chức cơ sở đảng (đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở)

- Giấy khen của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương hàng năm: Được xét tặng cho tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm (lựa chọn trong số tổ chức cơ sở đảng được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thật sự tiêu biểu trong năm).

- Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Được xét tặng cho tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 05 năm liền (không theo nhiệm kỳ đại hội).

- Cờ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Được xét tặng cho tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 05 năm liền (không theo nhiệm kỳ đại hội), là tổ chức cơ sở đảng có nhiều thành tích nổi bật, khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức cơ sở đảng khác học tập.

1.3. Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

- Giấy khen của đảng ủy cơ sở: Được xét tặng cho chi bộ trực thuộc đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm (lựa chọn trong số chi bộ được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm).

- Giấy khen của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương: Được xét tặng cho chi bộ trực thuộc đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 05 năm liền (không theo nhiệm kỳ đại hội). Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương lựa chọn tối đa 1/3 (dưới 03 thì chọn 01) trong tổng số chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 05 năm liền đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, số còn lại xét tặng giấy khen tại cấp mình.

- Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Được xét tặng cho chi bộ trực thuộc đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong 05 năm liền (không theo nhiệm kỳ đại hội), có nhiều thành tích nổi bật, khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình trong Đảng bộ cấp huyện và tương đương.

2. Khen thưởng không theo định kỳ (đột xuất hoặc chuyên đề)

Ngoài việc xét khen thưởng cho tổ chức đảng theo định kỳ, cấp ủy đảng cấp trên xét khen thưởng không theo định kỳ kịp thời cho những tổ chức đảng cấp dưới có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực hoặc qua sơ kết, tổng kết chuyên đề, các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định, quy chế của Đảng; khi kết thúc một cuộc vận động, chương trình công tác lớn theo kế hoạch, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền bằng những hình thức khen thưởng thích hợp, cụ thể:

- Chi bộ biểu dương các tổ đảng có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trong chi bộ.

- Đảng ủy cơ sở biểu dương, tặng giấy khen cho các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ cơ sở.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương xét tặng giấy khen cho các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, tổ chức cơ sở đảng có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ huyện và tương đương.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng bộ cấp huyện và tương đương, tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trên từng lĩnh vực, có ảnh hưởng tích cực trong phạm vi Đảng bộ tỉnh.

II. Đối với đảng viên

1. Khen thưởng theo định kỳ

Đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm, 05 năm liền thì được xét khen thưởng theo quy định, cụ thể:

- Giấy khen của đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở: Được xét tặng cho đảng viên được xếp loại đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

- Giấy khen của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương: Được xét tặng cho đảng viên được xếp loại đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 05 năm liền (không theo nhiệm kỳ đại hội). Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương lựa chọn tối đa 1/3 (dưới 03 thì chọn 01) trong tổng số đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 05 năm liền đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, số còn lại xét tặng giấy khen tại cấp mình.

- Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Được xét tặng cho đảng viên được xếp loại đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 05 năm liền (không theo nhiệm kỳ đại hội).

2. Khen thưởng không theo định kỳ (đột xuất hoặc chuyên đề)

Ngoài việc xét khen thưởng cho đảng viên theo định kỳ, cấp ủy đảng cấp trên xét khen thưởng không theo định kỳ kịp thời cho đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu trong từng lĩnh vực, trong thực hiện nhiệm vụ được giao như trong lao động sản xuất, học tập nghiên cứu khoa học, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, thể dục thể thao, quốc phòng, an ninh... được cấp có thẩm quyền trao giải thưởng hoặc có hành động dũng cảm trong chiến đấu, lao động, phòng chống thiên tai, chống tham nhũng, tiêu cực và tệ nạn xã hội,... thì được xét khen thưởng, cụ thể:

- Chi bộ cơ sở, đảng ủy cơ sở biểu dương đảng viên có thành tích xuất sắc trong chi bộ, đảng bộ.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương xét tặng giấy khen cho đảng viên có thành tích xuất sắc, được Nhà nước trao thưởng trong các kỳ thi tuyển, thi đấu cấp quốc gia hoặc có thành tích xuất sắc trong các phong trào ở cơ sở, là chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, cấp tỉnh.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tiên tiến trên từng lĩnh vực, có ảnh hưởng tích cực trong phạm vi Đảng bộ tỉnh; được các tổ chức quốc tế trao giải thưởng; được Nhà nước xét tặng danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc; đạt giải Nhất trong các kỳ thi tuyển, thi đấu cấp quốc gia.

Chương III

QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

Điều 6. Quy trình, thủ tục xét khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

I. Đối với tổ chức đảng

1. Khen thưởng theo định kỳ

1.1. Xét tặng giấy khen, bằng khen cho chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở theo định kỳ:

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tự nhận xét đánh giá, thấy có đủ tiêu chuẩn thì làm báo cáo thành tích đề nghị cấp có thẩm quyền nêu tại Điều 4 Quy định này xét khen thưởng theo quy định.

- Đảng ủy cơ sở thẩm định thành tích (thông qua các chi ủy chi bộ, lãnh đạo cơ quan chính quyền, đoàn thể trực thuộc...) để quyết định tặng giấy khen hoặc đề nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương tặng giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen.

- Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy thẩm định thành tích, báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương xét, quyết định tặng giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xét tặng bằng khen.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định hồ sơ đề nghị, chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy thẩm định thành tích, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xét, quyết định tặng bằng khen.

1.2. Xét tặng giấy khen, bằng khen, tặng cờ cho tổ chức cơ sở đảng theo định kỳ:

- Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở tự nhận xét đánh giá, thấy có đủ tiêu chuẩn, làm bản thành tích đề nghị cấp có thẩm quyền nêu tại Điều 4 Quy định này xét khen thưởng theo quy định.

- Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và lãnh đạo cơ quan chính quyền, đoàn thể quần chúng... cùng cấp thẩm định thành tích, báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương xét tặng giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xét tặng bằng khen hoặc tặng cờ.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định hồ sơ đề nghị, chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và lãnh đạo cơ quan chính quyền, đoàn thể quần chúng... thẩm định thành tích, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xét, quyết định tặng bằng khen hoặc tặng cờ.

1.3. Xét tặng bằng khen, tặng cờ cho đảng bộ cấp huyện hàng năm và theo nhiệm kỳ đại hội của đảng bộ:

- Hàng năm và khi kết thúc nhiệm kỳ đại hội, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương tự nhận xét đánh giá, thấy có đủ tiêu chuẩn, làm báo cáo thành tích đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xét tặng bằng khen hoặc tặng cờ.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định hồ sơ đề nghị, chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn thẩm định thành tích và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xét, quyết định tặng bằng khen hoặc tặng cờ.

2. Khen thưởng không theo định kỳ

Tổ chức đảng làm bản thành tích báo cáo cấp ủy cấp trên xét theo trình tự từ cấp ủy cấp trên trực tiếp đến cấp ủy ra quyết định khen thưởng (tương tự như xét khen thưởng theo định kỳ).

II. Đối với đảng viên

1. Khen thưởng theo định kỳ

- Đảng viên tự đánh giá, thấy có đủ tiêu chuẩn, làm báo cáo thành tích đề nghị cấp có thẩm quyền nêu tại Điều 4 Quy định này xét khen thưởng theo quy định.

- Chi bộ trực thuộc xét, đề nghị đảng ủy cơ sở tặng giấy khen hoặc đề nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương tặng giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) tặng bằng khen cho đảng viên.

- Chi bộ cơ sở xét, quyết định tặng giấy khen hoặc đề nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương tặng giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) tặng bằng khen cho đảng viên.

- Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy thẩm định thành tích, báo cáo ban thường vụ cấp ủy xét, quyết định tặng giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) tặng bằng khen cho đảng viên.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định hồ sơ đề nghị, chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy thẩm định thành tích, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xét, quyết định tặng bằng khen cho đảng viên.

2. Khen thưởng đảng viên không theo định kỳ

Đảng viên làm bản thành tích báo cáo chi bộ xét theo trình tự từ chi bộ đến cấp ủy ra quyết định khen thưởng (tương tự như xét khen thưởng theo định kỳ).

III. Thời gian đề nghị xét khen thưởng

- Việc xét khen thưởng theo định kỳ thực hiện sau khi cấp ủy có thẩm quyền quyết định mức xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm.

- Việc xét khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên có thành tích không theo định kỳ thực hiện ngay khi có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc vào đợt tổng kết chuyên đề.

Điều 7. Hồ sơ khen thưởng

1. Đối với tổ chức đảng

- Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng.

- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng (có xác nhận, đóng dấu của cấp ủy cơ sở).

- Quyết định (hoặc thông báo) công nhận tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm, 05 năm liền (*Đối với hồ sơ khen thưởng theo định kỳ*).

- Các văn bản thẩm định của các cơ quan liên quan ở cấp dưới (nếu có).

2. Đối với đảng viên

- Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng.

- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng (có xác nhận, đóng dấu của cấp ủy cơ sở).

- Thông báo (hoặc văn bản khác) công nhận kết quả xếp loại đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 05 năm liền (*Đối với hồ sơ khen thưởng theo định kỳ*)

- Các văn bản thẩm định của các cơ quan liên quan ở cấp dưới (nếu có).

3. Thời gian gửi hồ sơ

3.1. Đối với khen thưởng theo định kỳ:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về đảng ủy, chi ủy cơ sở (đối với cấp cơ sở), gửi về ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương (đối với cấp huyện và tương đương) trước ngày 31/01 của năm sau.

- Hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét khen thưởng gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 28/02 của năm sau.

3.2. Đối với khen thưởng không theo định kỳ:

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng trước khi tổ chức trao thưởng ít nhất 30 ngày. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất cho đảng viên gửi cấp có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày (tính từ ngày đạt thành tích).

3.3. Những trường hợp gửi không đủ hồ sơ thì không được xét khen thưởng theo quy định. Riêng hình thức biểu dương do cấp có thẩm quyền quyết định (không phải làm hồ sơ).

Điều 8. Tổ chức trao thưởng

- Việc trao thưởng theo định kỳ được tổ chức vào dịp tổng kết công tác xây dựng đảng hàng năm, tổng kết trong nhiệm kỳ hoặc các hội nghị về công tác xây dựng đảng gần nhất. Cấp ủy đề nghị khen thưởng tổ chức trao thưởng, mời đại diện cấp có thẩm quyền khen thưởng dự, trao tặng.

- Việc trao thưởng không theo định kỳ được tổ chức vào dịp tổng kết chuyên đề, sau khi kết thúc một cuộc vận động, chương trình công tác lớn hoặc sau khi có thành tích xuất sắc được cấp ủy có thẩm quyền khen thưởng đột xuất. Cấp ủy đề nghị khen thưởng tổ chức trao thưởng, mời đại diện cấp có thẩm quyền khen thưởng dự, trao tặng.

- Sau khi có quyết định khen thưởng, ban tổ chức cấp ủy nơi ban hành quyết định khen thưởng vào sổ khen thưởng.

Điều 9. Tiền thưởng, kinh phí khen thưởng

- Tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên thực hiện theo Hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng và các quy định, hướng dẫn hiện hành của cơ quan có thẩm quyền. Cấp nào quyết định khen thưởng thì cấp đó có trách nhiệm chi trả tiền thưởng từ nguồn kinh phí khen thưởng của cấp mình.

- Định kỳ hàng năm (vào cuối quý III), ban tổ chức cấp ủy tỉnh, huyện và tương đương lập dự trù kinh phí khen thưởng năm sau của đảng bộ, báo cáo ban thường vụ cấp ủy chỉ đạo cơ quan Nhà nước, cơ quan tài chính các cấp tổng hợp thành kinh phí khen thưởng chung của cấp ủy.

Điều 10. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

- Cấp ủy cơ sở có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng của cấp mình để thuận tiện cho việc tra cứu, giải quyết khiếu nại hoặc xác nhận đối tượng được hưởng chế độ chính sách khi có yêu cầu.

- Ở cấp tỉnh, cấp huyện: Ban tổ chức cấp ủy lưu trữ hồ sơ khen thưởng thuộc thẩm quyền của ban thường vụ cấp ủy.

**Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 11. Tổ chức thực hiện**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, phổ biến đến chi bộ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Vụ Địa phương II, BTCTW,
- Các ban Đảng Tỉnh ủy,
- Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU, BTCTU.

 **BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**
Cao Thị Hòa An